

# LECTIO DIVINA TR NG H C C U NGUY N

## KINH THÁNH, TR NG H C C A CU C S NG

ng i c a thánh Antôn, nh thánh Athanase ã thu t l i cho chúng ta trong sách Vita Antoni (Cu c i c a Antôn), chúng ta ã bi t. M t ngày kia chàng trai Antôn, c l n lên và giáo d c trong m t gia ình kitô h u thu c Giáo H i Alexandrie, và nh th ã c nghe c Kinh Thánh ngay t thi u th i, chàng vào nhà th và c bi t n t ng v câu Kinh Thánh mà chàng nghe c: ó là trình thu t v ng i c a ng i thanh niên gi u có: “N u anh mu n nên tr n lành, hay i, bán t t c nh ng gì anh có r i phân phát cho k nghèo, và n ây theo tôi, anh s có c m t kho tàng trên tr i (Mt 19,21; Vit.Ant. 2)

Ch c ch n là tr c ó Antôn ã nhi u l n nghe o n Kinh Thánh này; nh ng ngày hôm ó s i p ã nh sét ánh, và Antôn ã ón nh n nh ti ng g i dành cho cá nhân mình. Chàng li n th c hi n, bán t s n c a gia ình – khá quan tr ng – phân phát t i n bán c cho k nghèo trong làng, ch gi l i m t ph n lo cho cô em gái mà chàng có trách nhiệm s n sóc.

Sau ó ít lâu, l i vào nhà th l n n a, chàng l i nghe c m t o n Phúc Âm khác c ng ánh ng chàng không kém o n hôm tr c: “Các con ng lo l ng gì cho ngày mai” (Mt 6,34; Vit. Ant. 3). Chàng c ng ã nh n nh m t s i p c g i cho chính chàng. Chàng li n d n cô em gái n y thác cho m t c ng o ãn các trình n (nh ng c ng o ãn này ã có t lâu tr c), buông b t t c nh ng gì còn l i và b t u s ng cu c s ng kh h nh g n làng, i theo xin các v kh tu trong vùng h ng d n mình.

Câu chuy n này nói lên t m quan tr ng và ý ngh a c a Kinh Thánh i v i các an ph r ng v ng thu x a. Kinh Thánh tr c h t là tr ng h c c a cu c s ng. C ng vì là tr ng h c c a cu c

s ng, nên Kinh Thánh c ng ng th i là tr ng h c c a c u nguy n i v i nh ng ng i, nam c ng nh n , có c nguy n bi n cu c s ng c a mình thành m t i kinh nguy n liên l , nh Kinh Thánh khuyên d c h .

Các an ph r ng v ng ã mu n s ng trung thành v i t t c nh ng gi i lu t c a Kinh Thánh. Và, trong Kinh Thánh, gi i lu t c th duy nh t mà các ngài tìm g p c v vi c n ng c u nguy n ó không ph i là c u nguy n vào m t s gi nào ó, nh ng là ph i c u nguy n không ng ng.

Thánh Athanase ã vi t c Antôn: “Antôn t làm vi c, vì ã nghe: Ai không làm vi c, thì ng n” (2 Th 3,10). àng khác làm c ng nào, Antôn mua bánh, còn l i thì phân phát cho nh ng ng i túng thi u. Antôn c u nguy n liên l , vì ã c bi t r ng ph i c u nguy n không ng ng. Antôn r t ch m chú trong vi c c và không sót b t k i u gì trong Kinh Thánh và ghi nh thu c lòng thay cho sách v ” (Vit. Ant. 3).

Chúng ta nên l u ý n o n v n trên ây c a Thánh Athanase, r ng c u nguy n liên l ngay c trong b t c nh ng ho t ng nào khác, nh t là lao ng..

Cassien trong Conférences (th 9 và th 10) ã vi t: “T t c m c ích c a an s và s hoàn h o c a con tim h t i vi c kiên trì c u nguy n không ng ng ngh ”. Và ngài c t ngh a t t c nh ng gì khác trong i an tu: kh ch và th c hành các nhân c ch ng có ý ngh a gì n u không d n t i m c ích này.

## LECTIO DIVINA LÀ GÌ?

### A- KHÁI NI M NGUYÊN TH Y

T latin lectio, theo ngh a nguyên th y có ngh a là m t bài h c, m t bài d y. Ti p n có th hi u ó là m t b n v n, toàn b b n v n c a bài h c này. Do y ng i ta ã có th nói n bài d y (hay bài h c c a Kinh Thánh (lectiones) c dùng c trong

phần v. Cùng người ta mà hiểu lectio theo nghĩa bài, hoc vi c.

Chính ý nghĩa của cùng này của người ta dùng hôm nay hiểu lectio divina. Ngày nay, lectio divina là một việc thiêng liêng nhất. Tuy nhiên người ta cũng nói lên ý chúng ta rằng lectio divina, hiểu cho đúng nghĩa thì hoàn toàn khác với bất cứ hình thức “c sách thiêng liêng” nào khác (chúng ta sẽ bàn tiếp phần sau). Dù sao thì hiện nay, lectio divina của hôm nay hoàn toàn khác với lectio divina của thế kỷ các anh trước.

Nếu tìm các tác phẩm la tinh nguyên thủy, mới khi gặp lectio divina người ta sẽ rõ ràng hơn ra rằng trong các tác phẩm của các tác giả la tinh, thế kỷ Trung Cổ, thế này của dùng nói về Kinh Thánh chỉ không nói về một hình thức nào (c hay suy nghĩ) của con người về Kinh Thánh. Lectio divina của người người là vit sacra pagina (trang sách thánh). Chính vì thế người ta thế nói lectio divina để chúng ta hiểu này hiểu này; rằng chúng ta phải chú ý lectio divina, rằng Thuyết Chí Thánh, trong lectio divina, như chúng ta như ngài đời này, đời này, v.v...

**Ví dụ :** Cyprien: “Sit in manibus divina lectio” (*Có Kinh Thánh trên tay*) - (*De zelo et livore, cap.16*)

Ambroise: “ut divinae lectionis exemplo utamur” (*chúng ta dùng theo mẫu Kinh Thánh*) - (*De bono mortis, cap 1, par.2*)

Augustin: “aliter invenerit in lectione divina” (*Tìm thấy một cách khác trong Kinh Thánh*) - (*Enarr. in psalmos, ps 36, serm.3, par.1*)

ó là ý nghĩa duy nhất của Lectio divina vào thế kỷ các anh trước.

### **Những sai lầm về việc**

Thế này nói về “c” Kinh Thánh thế kỷ các anh trước về việc không tránh khỏi lúng túng. của người người hiểu

ngày nay, thì qu là r t hi m vào th i xa x a y. Ví d các an s c a an ph Pacômô, i a s u xu t thân t dân ngo i, khi m i n an vi n vi c u tiên là ph i h c c ch n u ch a bi t c có th h c Kinh Thánh. M t câu trong Tu Lu t cho bi t là không c phép cho m t ng i nào không thu c lòng, ít n a là Tân c và các Thánh V nh. M t khi ã thu c r i, các o n v n này s tr thành i t ng suy ni m (meditatio), nghi n ng m (ruminatio) liên l su t ngày và nhi u gi ban êm, n i riêng ho c n i chung. Vi c “nghi n ng m” Kinh Thánh này không c hi u nh m t vi c c kinh, nh ng nh m t ti p c n b n b v i Chúa qua L i c a Ngài. M t s chú tâm b n b nh th t t nhiên tr thành m t vi c c u ng u y n b n b .

Câu chuy n sau ây cho th y t m quan tr ng có tính cách t ng i c a vi c c liên quan n t m quan tr ng tuy t i c a Kinh Thánh:

“Vào m t ngày giá l nh, an ph Sérapion g p m t ng i nghèo Alexandrie hoàn toàn tr n tr i. Ngài t nh : ‘ ó là Chúa Kitô, và tôi s là tên sát nhân n u Ng i ch t tr c khi tôi tìm cách giúp Ng i’. Sérapion li n c i h t áo c a mình và cho ng i nghèo ó, r i tr n i trong ph , tay ch c m Tân c... Có ng i quen i qua g p, h i ngài: an ph Sérapion i, ai ã l t m t áo c a ngài th ?’ Sérapion ch vào Tin M ng ang c m trên tay, tr l i: ây là ng ã l t m t áo x ng c a tôi’. Sau ó Sérapion ti p t c i n m t n i khác và g p m t ng i ang b ng i ta lòi vào tù vì anh ta ã không th tr c món n . ng lòng th ng, Sérapion li n trao t p Tin M ng cho anh này i bán l y ti n tr n . Chi u n Sérapion run l p c p tr v tu ph òng c a mình, môn c a ngài g p li n h i: áo c a cha âu m tr i. Ngài tr l i là ã g i áo n n i c n chi c áo ó h n là thân mình c a ngài. V i câu h i th hai c a môn : ‘Còn Tin M ng c a cha âu?’ Ngài tr l i: ‘cha ã bán cái ã luôn nh c cha không ng ng: các con hãy bán c a c i c a các con, và hãy phân phát cho ng i nghèo (Lc

12,33); cha ã cho nó cho ng i nghèo, có c ni m hy v ng l n h n trong ngày phán xét (*Pat. Arm. 13,8,R: III,189*).

Chúng ta nh l i câu chuy n c a thánh Antôn, là kitô h u, ã r i b “th gian” i vào i s ng kh ch là do lectio divina, hay sacra pagina, c công b trong c ng oàn tín h u khi c hành ph ng v .

Còn Pacômiô thì xu t thân t m t gia ình ngo i giáo mi n Th ng Ai C p, c ng ã c hoán c i nh Kinh Thánh, nh ng là m t Kinh Thánh c gi i thích, c nh p th trong i s ng c th c a m t c ng oàn kitô h u ã s ng Phúc Âm, ó là c ng oàn Latopolis. Ch c chúng ta bi t câu chuy n c a ngài: Chàng thanh niên Pacômiô b g i nh p ng trong quân i Rôma và b a xu ng t u chung v i các ng i b g i nh p ng khác sang Alexandrie. M t bu i chi u n , t u ng ng Latopolis các tân binh b b t t ng ng c; lúc ó các kitô h u y ã ti p t cu n th c u ng cho h . ó là l n u tiên Pacômiô g p kitô giáo.

i v i thánh Antôn, i di n cho tu trào n tu, c ng nh i v i Pacômiô, i di n cho tu trào vi n tu, Kinh Thánh tr c h t là Lu t c a i s ng. Kinh Thánh chính là Lu t duy nh t c a an s . C Antôn l n Pacômiô u ã không vi t tu lu t, nh trong truy n th ng an tu sau các ngài, cho dù ã có m t s nh ng kho n lu t th c ti n c a Pacômiô và c a các v k ti p ngài ã c thu t p đ i tên g i “Tu Lu t Pacômiô”.

### **Kinh thánh là Lu t duy nh t c a an s**

Thánh Antôn nói v i m t nhóm ng i mu n c m t l i c a thánh nhân: “Các anh em ã l ng nghe Kinh Thánh r i ch ? Kinh Thánh th t thích h p cho anh em r i y”.

Có m t ng i h i Antôn: “Con ph i làm gì làm p lòng Chúa?” Thánh nhân tr l i: Hãy gi i u cha yêu c u con ây: dù con i âu con hãy luôn có Chúa tr c m t; dù con làm gì, con hãy làm theo nh ng ch ng t c a Phúc Âm” (*Ant.3*).

Chúng ta hãy chú ý n 3 i u trong câu chuy n ng n này. Tr c h t an s h i thánh Antôn ã không tìm ki m m t l i

khuyên dạy có tính cách lý thuyết và thực hành. Câu hỏi của thầy, cũng giống như câu hỏi của chàng thanh niên trong Tin Mừng, rất cụ thể. “Con phải làm gì? – “Con phải làm gì làm lòng Chúa?” (Thái này ngài ta gặp trong hầu hết các chương ngôn của các anh ph r ng v ng). Câu trả lời của thánh Anton có hai khía cạnh: Ngài ta làm lòng Chúa nhưng ngài ta luôn có Chúa trong tâm, có nghĩa là ngài ta luôn sống trong sự hiện diện của Chúa – ngài ta chính là quan niệm của các anh ph r ng v ng v v n cứu nguy liên l; và ngài ta có thể cứu ngài ta luôn cho Tin Mừng hàng ngày. Đây thánh Anton không nói gì về việc suy niệm Kinh Thánh, ngài là làm theo chiều hướng của Tin Mừng.

Một ngày kia Théodore, một tu sĩ của Pacômiô, vì lòng nhiệt thành của mình đi vào tu, hầu như anh ph r ng mình phải đi chạy, không ngừng bao nhiêu ngày trong Tuần Thánh (Luật của Hội Thánh lúc đó và theo truyền thống là đi chạy hoàn toàn trong hai ngày Thứ Sáu và Thứ Bảy Tuần Thánh; ngài cũng có một sự ngài không ngừng 3, 4 ngày trước Lễ Phục Sinh). Pacômiô yêu cầu anh ta cố gắng theo luật của Hội Thánh, tuân thủ tuy nhiên đi chạy trong hai ngày cuối của Tuần Thánh, ngài nói, có sự chú ý toàn bộ ngài gì Kinh Thánh đòi hỏi chúng ta: liên l cứu nguy, canh thức, cử hành Chúa và lao động.

Trong việc các anh ph r ng v ng, ngài quan trọng nhất có lẽ không phải là Kinh Thánh, ngài là sự sống Kinh Thánh. Dĩ nhiên sự sống Kinh Thánh thì phải bắt đầu từ Kinh Thánh. Và cũng như các Kitô hữu khác, anh sẽ học Kinh Thánh trước tiên là nghe ngài nói về Kinh Thánh cũng như trong các hành động.

Anh sẽ học cách thu hút lòng ngài ph r ng quan trọng trong Kinh Thánh có thể “nghĩ ngài” suốt ngày. Và ngài có một sự ít anh có may mắn có thể ngài thì bản Kinh Thánh có thể ngài riêng rẽ. Vì ngài riêng rẽ này ngài chỉ là một hình thức trong ngài hình thức khác Lễ Chúa thì ngài tâm hồn ngài cách bản, không nhất thiết là ngài quan trọng nhất.

**Khoa chú giải của chúng ta**

Một ví dụ trích dẫn trên đây có thể cho chúng ta thấy cách thể chú giải Kinh Thánh của các anh pharisai – một cách thể, chắc chắn không bao giờ có hình thành để hình thức này nguyên tắc truyền. Các bậc thầy chú giải Kinh Thánh ngày nay đều cho rằng tất cả những thể này đều là những thể thi ca và bí ẩn và những thể học nghe, và chúng cho rằng thể này dẫn tới bí ẩn hoặc hoán cải. Nhưng nhìn thấy, họ đã không nói gì mới mẻ. Họ đã trình bày rõ ràng điều mà các anh pharisai và chúng ta đã không thể trình bày – hay nói đúng hơn đã không bận tâm trình bày.

Kinh Thánh đã luôn có thể thích trong chúng ta. Vì thế thể này không thể trình bày để hình thức này bài chú giải hay những bài giải, những thể trong hành trình và thể, trong cuộc sống thánh thiện của chúng ta, những thể và những thể của anh savi Kinh Thánh. Các bậc và chúng ta luôn có ý nghĩa hiện không những cho những thể hay những thể nghe, những thể cho những thể tiếp cận các anh này trong hiện tại. Những thể Chúa Giêsu và Giêsu đã trở thành một “bí ẩn” mới, một thể mới giải nghĩa. Chính trong bối cảnh này mà những thể hi sinh và những thể của Sách Thánh.

Trên đây là những câu chuyện thánh Anton trả lời cho các anh: “Các thầy đã lắng nghe Sách Thánh? Sách Thánh rất thích hợp cho các thầy”. Thế rồi các anh đã chia sẻ những câu trả lời này, và họ thấy rằng thánh nhân: “Thưa cha, chúng con cần một người cha”. Lúc đó thánh nhân đáp: “Phúc Âm nói: nếu ai yêu má bên phải của con, con hãy bán má trái cho người đó”. Các anh trả lời: “Chúng con không thể làm được điều đó”, Chúa Giêsu nói với họ: “Chúng tôi cũng không thể làm được”, nếu các thầy cũng không thể làm được thì ít ra hãy để báo động”. Họ nói: “Điều này chúng con cũng không làm nổi”. Bấy giờ ngài nói: “Hãy dẫn con đi để tôi bắt chấu nóng vì anh ta đang yêu. Mà

n u i u này các th y c ng làm không n i n a thì, tôi có th làm gì c cho các th y? Các th y c n nh ng l i c u nguy n”.

Truy n th ng c a cái mà hôm nay chúng ta g i là lectio divina, chính là m i b n tâm l a L i Chúa th m nh p v à bi n i cu c s ng. Mu n hi u i u ó, chúng ta ph i tr v ngu n an tu tiên kh i, và v t qua ó ph i tr v v i truy n th ng kh ch kitô h u c a ba th k u và ngay c ph i tr v v i truy n th ng do thái v ph ng di n Sách Thánh.

T bài h c giáo lý nh n c t i H i Thánh a ph ng, an s hi u r ng mình ã c d ng nên theo hình nh Thiên Chúa và hình nh này ã b bi n d ng b i t i l i và hình nh này ph i c ph c h i. t c i u ó, mình ph i c bi n i và tr nên ng hình ng d ng v i hình nh Chúa Kitô. Nh tác ng c a Chúa Thánh Th n và s ng theo Phúc Âm, vi c tr nên gi ng Chúa d n d n c hình thành, c h i ph c và có th nh n bi t Thiên Chúa.

M c íc c a i ng i an s , nh Cassien trình bày, là c u nguy n liên l , là b n b chú tâm n s hi n di n c a Thiên Chúa. Vi c chú tâm này c th c hi n qua t m trong trong s ch. Ng i ta t c không ph i là do gi nh ng lu t l này n , ngay c qua vi c c và suy ni m L i Chúa, nh ng là qua vi c mình c bi n c i b i Kinh Thánh.

Vi c ti p c n v i L i Chúa – qua bài c trong ph ng v , s giáo hu n c a m t cha linh h n, c t riêng nh ng o n Kinh Thánh, hay ch là vi c nghi n ng m m t câu hay vài ch thu c lòng, không quan tr ng l m – vi c ti p c n này là i m m c kh i u cho vi c i tho i v i Thiên Chúa. Cu c i tho i này c thi t l p và c tí p t c trong m c ng i an s ã t c ph n nào ó s trong s ch c a con tim, s n s c a con tim và s chú ý c a tâm h n, và c ng trong m c mà ng i an s a vào th c hành nh ng ph ng tí n t c và n m gi s trong s ch c a con tim. Cu c i tho i này mà trong ó L i Chúa can thi p vào, không ng ng hoán c i chúng ta s giúp chúng ta li ên



tâm chú tâm tới Chúa, và các an ph r ng v ng coi ó là c u nguy n liên l , và ó chính là m c ích c a cu c s ng c a các ngài..

iv i các an s trong hoang m c x a kia, c L i Chúa không n s ch là vi c m t tu s th c hành lectio ( c ) chu n b tinh th n và con tìm i t i meditatio (suy) r i oratio (c u) ngay c v i hy v ng có th t t i contemplatio (ng m) (... n u có th thì ph i t c tr c khi n a gi dành cho lectio divina k t thúc!). iv i các ngài, ti p c n v i L i Chúa là ti p c n v i l a t nóng, lay ng, kh n thì t thúc d c hoán c i. iv i các ngài, ti p c n v i Kinh Thánh không ph i là m t ph ng pháp c u nguy n; ó là m t cu c g p g bí nhi m. Và s g p g này th ng gây cho các ngài khi p s , vì luôn ý th c c nh ng yêu sách c a nó.

### Chú gi i Kinh Thánh

Kinh Thánh luôn có m t ý ngh a m i, m i l n chúng ta c. V i m này khoa chú gi i tâm th i c ng theo tr c c m c a các an ph r ng v ng: Các ngài theo khá sát i u thánh Augustinô quy t: “Hôm qua con ã hi u m t ít; ngày hôm nay con hi u h n; ngày mai con s còn hi u h n n a: ngay c ánh sáng c a Chúa c ng tr nên mãnh li t h n cho con” (*In Ioh. tract. 14,5 CCL 36, p. 144, lignes 34-36*).

iv i các an s n i r ng v ng, nh ng l i c a Kinh Thánh (c ng nh nh ng l i c a các v tr ng lão), v t qua chi u kích gi i h n c a “bi n c ” trong ó nh ng l i này c c và lúc ó c c t ngh a. “Nh ng l i này” t a chi u c m t “th gi i ý ngh a” trong ó các an s tìm cách i vào. L i m i g i bán h t c a c i, phân phát cho ng i nghèo hoa l i bán c, theo Tin M ng (*Mt 19,21*), l i khuyên ng bao gi m t tr i l n khi còn gi n ai (*Ep 4,25*), gi i lu t yêu th ng; t t c nh ng b n v n này ã t o nên cu c s ng c a các an ph r ng v ng m t cách r t c bi t và ã chi u t a c m t “th gi i ý ngh a” mà các ngài tìm cách i vào, mà các ngài c g ng thích ng, ón nh n làm c a riêng

mình. S ã thánh thi n n i r ng v ng, h t i vi c bi n cái th gi i thoát ra t ãnh ng b n v n Kinh Thánh thành m t hình th c c th , b ng cách gi i thích chúng và thích ãng chúng trong cu c s ng c th .

ãn ph Nesteros (*la Conf. 14 de Cassien*) nói v i chúng ta r ãng “chúng ta ph i có nhi t tâm h c thu c lòng nh ãng b n v n Kinh Thánh, và nh c i nh c l i không ãng ãng trong trí nh c a chúng ta. Ngài nói, vi c suy ni m liên t c này cùng lúc ã l i cho chúng ta hai hi u qu ”. Tr ã c h t là tránh cho chúng ta có nh ãng t t ãng x u. Ti p ãn, s ãnh c ãnh này hay suy ni m liên t c này giúp chúng ta có c s hi u bi t luôn ãi m i. ãn ph Nesteros có m t câu r t tuy t này: “Tùy theo m c , qua vi c h c h i này, tâm trí chúng ta ãi m i, Kinh Thánh c ãng b t u thay ãi b m t (*scripturarum facies incipiet innovari*). M t s hi u bi t bí nhi m h n c ban cho chúng ta, v p c a s hi u bi t này t ãng d n v i s ãi n trí n c a chúng ta. (Thêm m t l ãn n a, chúng ta th y s ã liên h b t kh ã phân gi a vi c em vào th c hành Kinh Thánh và kh ãnh ãng hi u bi t Kinh Thánh m t m c ã sâu xa h n).

(Ng ãi ta có th có th so sánh cái ãnh ãn này v i quan ni m tân th i nh c a m t Ricoeur ch ãng h n. Ông này nói r ãng m t b n v n m t khi ã c thoát ra kh i tay c a tác gi s có m t cu c s ãng c l p, và m i khi c ón c thì u có m t ý ãnh a m i – m i l ãn c là m t l ãn gi i thích, s ã gi i thích này nói lên m t trong nh ãng kh ã th ã ãnh ã b t t n ch a ãng trong b n v n).

Theo ph ãng pháp tân th i c a lectio divina, ãng ãi ta ph i c ch m r i và ph i d ãng l i m t câu nào ó bao lâu câu ó còn ãnôi c con tim, tâm trí, ngay c ãnh ãng c m xúc, r i m i ãn ãn c sang câu khác khi c m tính ã tr ãn ãn ngu i l ãnh ho c s chú tâm ã bi n m t. Riêng các ãn s x a, v n c d ãng l i m t câu nào ó bao lâu mà các v ch a ã nó vào trong th c hành..

Có m t ãn s ãng p ãn ph Pambo xin ngài d y cho m t thánh v ãnh. ãn ph b t u d y thánh v ãnh 38: ãnh ãng ngài v a

mỉ x ng lên câu u: “Tôi ã nói: mình ph i gi gìn trong n p s ng, khi n nói kh i l i l m...”, an s này không mu n nghe ti p. Th y th a v i an ph r ng ch nguyên câu này ã ; Xin Chúa vui lòng cho con s c m nh h c câu này và em ra th c hành. M i chín n m sau an s này v n còn luôn c g ng... (Arm 19, 23 Aa: IV 163).

C ng v y, an ph Abraham là m t kinh s tuy t v i và ng th i c ng là m t ng i c a c u nguy n, có m t an s xin ngài chép cho mình thánh v nh 33. Ngài ch chép có câu 15: “Hãy làm lành lánh d , tìm ki m bình an, n thu n hòa”, r i nói v i th y ó: “Th y c th c hành i u này i r i cha s vi t ti p cho...” (Arm 10, 67: III, 41).

Kinh Thánh i v i các an ph không là cái gì mà ng i ta bi t nh trí hi u, ngay c v i con tim, nh ngày nay ng i ta th ng nói ,(th ng l n l n gi a khái ni m c a Kinh Thánh v con tim v i khái ni m m i ây v “con tim” nghiêng v ... tình c m). i v i các an ph ng i ta bi t Kinh Thánh qua vi c ng hóa v i Kinh Thánh t i em Kinh Thánh vào trong cu c s ng. T t c nh ng ki n th c khác v i i u ó u là phù vân.

## Hi u Kinh Thánh

Nh ng nói nh th không có ngh a là mu n nói r ng không c n ti p c n Kinh Thánh b ng trí th c c a mình. Các an s luôn b n tâm tìm hi u ý ngh a ch en c a Kinh Thánh (sens littéral) tr c khi a ra áp d ng. Ví d nh trong các an vi n Pacômiô, m i tu n u có ba l p giáo lý do b trên gi i ngh a Kinh Thánh, sau ó các an s trao i v i nhau i u h hi u b o m r ng mình ã hi u úng.

Vi c gi i thích m t b n v n khó òi h i trí tu ph i c g ng; nh ng s c g ng c a trí tu c ng vô ích n u không c ánh sáng Chúa soi d n, mà ph i xin qua vi c c u nguy n. Theo ó thì c u nguy n luôn ph i i tr c vi c c Kinh Thánh c ng nh c u nguy n có th là k t qu c a vi c c Kinh Thánh. Tr l i cho hai an s h i v ý ngh a khó c a sách Lê-vi, thánh Antôn ã yêu c u

hai thay đổi một thời gian ngài có gì của người xin Chúa sai Mô-sê đi dạy cho ngài hiểu “clô” (Arm. 12, 1B: III, 148). Trước ngài, Origène cũng làm thế, ông xin các môn đệ cùng của người và ông hiểu một bản văn Kinh Thánh rất khó, như ông nói, vì muốn tìm gặp “sáng tỏ thiêng liêng” của trong bản văn” (x. J. Wensink, *Mystic Treatises by Isaac of Nineve, Amsterdam 1923, par. 329, ch. XLV, p. 220*). Vì người ta tìm trong một bản văn không phải là một ý nghĩa trừu tượng, ngoài thời gian, nhưng là một lời có thể nghe và hiểu được.

Nhưng lý thuyết tâm thức về lectio divina thì ngược lại. Một nhà thần học của lectio divina là một cái gì đó khác xa với việc học. Các phân tích xã hội học đã không thể hiểu được sự phân biệt và phân tách làm đôi này. Sự tiếp cận Kinh Thánh của các ngài luôn ngược lại. Tất cả các ngành học, hiểu, đem ra thực hành đã luôn là một cách nghĩ vào đời sống của Thiên Chúa và cho Ngài biết về mình trong cuộc đời này, một cuộc đời sống đã trở thành của người liên lạc. Khác các phân tích, khác Origène, người tuy tiếp cận Kinh Thánh, - và nhất là khác thánh Giêrônimô, là người quan niệm rằng đức tin, không biết Kinh Thánh là đức tin, không biết Chúa Kitô (*In Esaiam, Prolog. CCL 73,2, CCL 78, 66*) - mà không thể hiểu được những học hỏi Kinh Thánh lại không phải là một cuộc gặp gỡ riêng, cá nhân, với Thiên Chúa hàng ngày.

Điều gì thánh Giêrônimô, của người trước tiên không phải là trong lòng nhưng là trong trí (trí tuệ của người). Trước hết phải biết Chúa yêu mến Ngài. Ai biết thì tất cả chỉ là phải yêu. Đó là quan trọng là học thuật và hiểu Kinh Thánh như một cái gì của mình.

Nói về Marcella, những tất cả các môn đệ khác của thánh Giêrônimô, đã học thuật Kinh Thánh và thế giới xuyên qua Kinh Thánh, thánh nhân đã nói: “Marcella hiểu rằng vì suy niệm không hề vì lợi ích mà vì lợi ích của bản văn Kinh Thánh... và

cô bi tr ã ng cô ch x ã ng áng hi u c Kinh Thánh m t khi cô ã di n t ã nh ng hu n l nh c a Chúa trong i s ã ng” (Ep. 127,4, CSEL 56,148).

Trong Conférences 14, Cassien - m t x ã ng ngôn viên t m c v linh o tu r ã ng Ai C p là n i ngài ã s ã ng nhi u n m, cùng th i v i Evagre – phân bi t hai tr ã ng th c c a khoa h c, practikè (th c hành) và theoretikè (lý thuy t). Theoretikè là chiêm ni m nh ã ng s ã thu c v Chúa và hi u bi t ã nh ã ng ý ã ng a thánh thiêng nh t. Theoretikè này, hay chiêm ni m nh ã ng s ã thu c v Thiên Chúa này, Cassien c ã ng g i là :khoa h c ích th c v Kinh Thánh”, mà ngài chia làm hai ph ã n: gi i ã ng a l ch s ã và hi u theo ã ng a thiêng liêng. C hai u thu c v chiêm ni m.

Cassien nói thêm: “n u các b ã n mu n t t i khoa h c ích th t v Kinh Thánh, các b ã n hã y mau m n c th m t tâm lòng khiêm t ã n không lay chuy n. Chính s ã khiêm t ã n s ã d ã n a các b ã n, ch ã không ph i khoa h c là cái ch t gã y kiêu ã ng o, ã n s ã hi u bi t soi sáng, qua vi c th c hành c á i”. Do v y, cái làm cho vi c h c Kinh Thánh có là m t sinh ho t chiêm ni m hay không, không ph i là ph ã ng pháp c hay gi i thích c ã dùng, ã nh ã ng chính là thái c a tâm lòng mình.

## Hi u tr c

Khoa chú gi i Kinh Thánh c a Ricoeur ã y chúng ta r ã ng khi ã ng i ta c m t tác gi c , ã ng i ta không h ã n i vào liên h v i t t ã ng c a tác gi cho b ã ng i vào liên h v i chính th c t i mà tác gi ã di n t . Chính vì th ã không th ã hi u c m t b ã n v ã n n u không có m t chu ã n b ã có th ã hi u tr c v s ã liên h ã có gi a ã ng i c và th c t i ã di n t trong b ã n v ã n. ã ng i ta c ã ã c m th y i u này gi ã ng nh ã n i Cassien, vào cu i Conférence th m i. ã n ph Isaac, sau khi ã gi i thích ã nh ã ng ph ã ng th t c vi c c u nguy n tinh tuy n, nói thêm: “ c b ã ã ã ng nh th c ã n này (Kinh Thánh) là th c ã n v ã n h ã ng ã dùng, ã ng i c i vào trong thâm sâu lòng mình, ã n t c ã nh ã ng tình c m c ã di n t trong các thánh v ã nh, mà t ã nay h c, ã ã ng nh

không còn phải do ngôn sứ viết ra, nhưng chính họ (ngài) là tác giả, và ngài là một người cá nhân...” Và ngài thêm: “Quy trình chính Kinh Thánh được bày cho chúng ta một cách rõ ràng hơn, và cách nào đó chính cái tâm, cái thực của Kinh Thánh được hiển cho chúng ta thấy, khi kinh nghiệm của chúng ta, không chỉ cho phép chúng ta hiểu, nhưng còn giúp cho chúng ta suy nghĩ, và ý nghĩa của những gì chúng ta hiểu không do một nghĩa, nhưng do một cách chúng ta trải nghiệm” (Conf X,11)... “Hiểu được do chính hiểu chúng ta cảm nhận, nói đúng ra, hiểu vì chúng ta, đó không phải là những sự chúng ta hiểu được do nghe nói, nhưng do chúng ta suy mô – có thể diễn tả một cái gì đó, có thể hiểu được một cách thú vị; cái gì này không là cái gì được y thức vào trí não của chúng ta, nhưng do chính chúng ta sinh chúng ta một cách sâu sắc vào lòng mình, những tình cảm tự nhiên và thu được thành phần con người của chúng ta; không phải vì một cái gì, hay bài học giúp chúng ta hiểu được ý nghĩa của những gì, nhưng chính là kinh nghiệm mà chúng ta đã có (Conf X, 11).

Ngài ta chỉ hiểu được cùng ngài đã sống, ít ra trong một mức nào đó. Chính vì vậy thánh Giêrônimô đã nói trong một số sách Kinh Thánh: trình bày là sách thánh văn, trình bày Sách Châm Ngôn của Salomôn và Quohêlét, trình bày Tân Ước. Và chỉ khi tâm hồn đã được chuần bèn thì càng qua liên hệ một thì tâm tình lâu dài với Chúa Kitô, lúc đó mới có thể tiếp cận sách Nhã Ca vì hiểu được một phần.

## Lời của các vị Trưởng Lão

Các anh phải nhận rằng đôi khi trải nghiệm cho những người khác thì mình bắt gặp một phần trong Kinh Thánh; nhưng dĩ nhiên các ngài cũng trải nghiệm những gì khác mà ngài ta cũng cho chúng ta cùng một phần quan trọng. Ngài ta xác định rằng những gì này một phần chính cuộc sống tinh thần của vị trưởng lão thánh thì ngài là người đã đọc Kinh Thánh, vì chính ngài đã đọc Kinh Thánh bị

i.

## B.- KHÁI NIỆM TÂN THỜI

Hiện nay mà người ta gọi là lectio divina ngày nay trình bày như một phương pháp Kinh Thánh, hoặc của Nguyễn Văn Kinh Thánh. Ngoài Kinh Thánh người ta còn có thể dùng các tác phẩm của các Giáo Phái hoặc các An Phái. Phương pháp này người ta chỉ mới và suy nghĩ về mặt bản văn chính là, để vì con tim nhỏ bé là vì trí óc, không phải để để cảm thấy ích lợi thế nào, nhưng để là thể hiện của Chúa.

Xét như là một phương pháp, cách thức này bắt nguồn từ thế kỷ 12 và cũng có một liên hệ chặt chẽ với cái mà người ta gọi là “thần học an tu”. Vào thời tiền-kinh viện này, phương pháp này đã biến đổi từ lectio sang tới câu hỏi (quaestio), rồi biến luận (disputatio). Lúc đó các an sĩ phần lớn trôi chảy thay đổi này bằng cách khai triển phương pháp riêng của mình: lectio (lectio), để nghĩ suy (meditatio) rồi cầu nguyện (oratio)... sau đó ít lâu lại thêm vào ngắm (contemplatio) và phân biệt cầu nguyện (oratio).

Xưa kia vì các tín đồ của Chúa của các an sĩ rằng vì người ta thấy hiện chung với toàn thể dân Chúa (những gì trình bày trên đây), ngày nay sự tín đồ của mình này hay cũng gọi là “phương pháp” của mình này (gọi là phương pháp biến vì là một thao tác, một việc phi tuân giữ trong kinh an tu) vào trong các an sĩ!

Rất lâu sau đó, vào thời của devotio moderna (lòng sùng kính tận tâm), việc của sách thiêng liêng (lecture spirituelle) lan rộng và người ta cũng nghĩ phân biệt rõ ràng về lectio divina của người an tu. Theo một trào lưu chung, việc thiêng liêng này đã phân chia thành những ngách kín.

Hiện nay xin có một vài nhận xét. Nhận xét thứ nhất là người ta có thể hiểu làm sao thần học có thể phát triển nếu các an sĩ không gì ngăn cản phương pháp của mình phát sinh. Bởi vì, cái mà

ng i ta g i là “th ãnh c an tu”, cho t i th k 12, ã không có gì c thù an tu. Nó ã ch là cách ng i ta áp d ng th ãnh c trong toàn th ãn Chúa, v i, d ãnhiên, khá nhi u a d ng trong các an vi ãn c ng ãnh bên ngoài các an vi ãn. Cho ãn lúc ó, cách th ãnh khôn ngoan y chiêm ni m mà th ãnh c này ch p ãnh ãn, và bi ãn i (nh ãng i ta th ãng nói ngày nay là h i ãnh p) nh ãng óng góp c a các ph ãng pháp và các lu ãng t t ãng khác nhau. Ng i ta có quy ãn t câu h i làm sao ãn th ãnh c c a ãnh ãng th k t i p sau ó có th ã khai tri ãn ãn u các an s lúc ó ã không gi ãn d i tr c ph ãng pháp m i phát sinh và, và ãn u cách th c hi ãn th ãnh c g i là an tu ã không c gi l i cùng v i th ãnh c kinh vi ãn c ãn r trong các tr ãng bên ngoài các an vi ãn. V i thánh Thomas Aquinô, ph ãng pháp m i còn c s d ãng trong chi u h ãng r t chiêm ni m. V i các ãnh chú gi i – các ãnh chú gi i v các ãnh chú gi i, th ãnh c này ngày càng thêm khô c ãn.

C ãng ãnh th ãi Kinh Thánh. Cho ãn lúc này, các an s gi m t vai trò u th trong vi c gi i thích và s d ãng Kinh Thánh, cho dù vi c t i p c ãn c a h ãnh không h ãn là khác bi t v i s t i p c ãn c a toàn th ãn Chúa. K t lúc – th ãng h ãnh không ãn ãn ra – ch u ãnh h ãng c a lu ãng t t ãng m i, h ã ã xu t ph ãng pháp riêng c a h v i c c Kinh Thánh, song ôi v i ph ãng pháp kinh vi ãn, nh v y trong H i Thánh có hai cách t i p c ãn Kinh Thánh r t khác bi t ãnh: m t cách ãnh ãng v c theo tâm lòng ( v ão vài th i k ã ã quên b ãng khía c ãnh trí), và m t ãnh ãng v khoa h c, cách này ngày càng ngày càng tr ãn ãnh khô khan.

ãng khác ãng i ta ph i ãnh ãn r ãng trong khi xác ãnh ph ãng pháp c Kinh Thánh riêng c a ãnh, các an s ã b l thu c v ão tâm th c m i, t i ãn kinh vi ãn, ãi ph i có m t ph ãng pháp. Các an s r ãng v ãng u tiên ãnh không có m t “ph ãng pháp” cho lectio divina. Các ãnh ãnh không có ph ãng pháp, ãnh ãng có m t t ãnh thái trong vi c t i p c ãn L i Chúa.

Th ãng, trong ãnh ãng th k v a qua, các an s ãnh ãnh i cách th c riêng c a ãnh ãnh trong vi c c Kinh Thánh và các an



phương ngữ văn học thì nh c và theo lối thì nh c c a t t c m i ng i. Do vậy, r t c n thì t i v i các an s , vào thì i chúng ta ngày nay, tr v cách th th c hi n th nh c khác v i th nh c c a các th b n kinh vi n, và cách th c Kinh Thánh, các an ph (Giáo Ph ) khác v i chú gi i khoa h c ng i. Ng i ta ph i bi t n sâu xa i v i cha Jean Leclercq, ng i ã có công h ng an tu trào ngày nay theo chi u h ng này, Ng i ta có th vui vui nói r ng, khái ni m v th nh c an tu và lectio divina, nh ng i ta quan ni m bây gi , là hai con c a cha Leclercq!

Tôi ngh th t là c n thì t an tu trào ph i tái khám phá cách c Kinh Thánh và cách th c hi n th nh c. Nh ng ph i i xa h n n a: Ph i nh n th t r ng cách th c kinh Thánh và th c hi n th nh c này ch ng có gì c thù an tu. C n c dân Chúa tái khám phá vì, vào m t th i k nh t nh, ó chính là cách th toàn th dân Chúa c Kinh Thánh và th c hi n th nh c.

Tuy nhiên còn ph i b c m t b c khác n a. Ph i v t qua xé l c a i an tu và c a các kitô h u. C n ph i tái khám phá s th nh t thu ban u ã b mai m t qua các th k .

Chúng ta ph i vui m ng vì lectio divina ã tìm l i c ph n nào ch ng trong i s ng các an s c ng nh trong i s ng c a m t s kitô h u t sau Công ng Vaticanô II. Tuy nhiên trong vi c th c hành lectio divina hôm nay có th v p ph i m t nguy hi m.

M i nguy hi m ó là, r t th ng, dù ít khi ý t i, ng i ta bi n lectio ( c) thành m t thao tác – m t trong nh ng thao tác khác, dù là thao tác quan tr ng nh t. Ng i an s trung thành m i ngày dành ra n a gi , ho c m t gi hay h n n a làm lectio divina r i sau ó dành gi c sách thiêng liêng, h c hành hay cho các sinh ho t khác. Ng i an s này qu ng i dành gi nh th th c hành lectio divina và th ng các gi khác thì lao vào các sinh ho t v i cùng m t nhi t huy t, cùng m t tinh th n tranh ua, cùng nh ng th giã đ ng nh là ng i an s ó ã không ch n

m t i c u ng u y n li ê n l , và b n b tìm ki m s hi n di n c a Chúa.

Không nh ng t t c nh ng i u ó u r t x a l i v i tinh th n c a các an s tu r ng x a kia, nh ng thái này l i còn trái ngh ch h n v i chính b n tính c a lectio divina. i u chính y u làm nên lectio divina, nh ã c các lý thuy t gia t m c mô t , ó là thái n i tâm. Do ó, thái này không ph i là cái gì ng i ta có th t o l y c trong vòng n a gi , hay m t gi trong ngày. Ng i ta có nó – thái bên trong này - li ê n t c su t ngày ho c không có gì c . Thái này th m m tr n ngày s ng c a chúng ta ho c là vi c thao tác mà ng i ta g i là lectio ( c) ó ch là m t cu c ch i tr ng ng.

Chúa h i mình, Chúa c t v n mình, hu n luy n mình tr i qua t t c nh ng y u t trong ngày s ng, qua công vi c c ng nh qua nh ng g p g huynh , qua kh ch trong công vi c trí th c hay lao ng, c ng nh qua c hành ph ng v và ngay c nh ng c ng th ng th ng có trong i s ng c ng oàn – t t c nh ng cái ó r t là yêu sách.

i v i các an ph r ng v ng, c, suy ni m, c u ng u y n, phân tích, c t ngh a, dò xét, d ch Kinh Thánh – t t c nh ng vi c ó h p thành m t toàn th không phân cách nhau c. Có th không hi u n i cho m t Giêrônimô n u coi vi c ngài phân tích b n v n Kinh Thánh b ng ti ng hi l p hi u rõ nh ng tinh t c a b n v n ch là m t vi c làm không áng g i b ng cái tên lectio divina.

Ch c h n là ph i vui vì ng i ta ã tái khám phá t m quan tr ng c a vi c c L i Chúa b ng con tim, c L i c hoán c i. Nh ng s l m l n t n u coi vi c c này nh là m t thao tác h n là a thái này th m vào nghìn l m t cách th ti p c n Kinh Thánh.

H n n a, tin r ng b n v n Kinh Thánh có th g p c tôi trong i s ng sâu xa c a tôi, c t v n tôi và bi n i tôi ch khi tôi t mình tr c b n v n tr n tr i, không c n n s tr giúp c a nh ng ph ng ti n có th cho phép tôi hi u c ý ngh a u tiên

c a b n v n, s ̣ có nguy ̣ c ̣ d n t ̣i ̣ n th ̣i ̣ ch ̣ ch p nh ̣ n gi ̣ i th ̣ích Kinh Th ̣nh theo t ̣ng ch ̣ - ngày nay không hi ̣ m – ho ̣ c d n n m t th ̣ th n bí sai l ̣ c, c ̣ ng r ̣ t hay x y ra.

-----

## K T L U N

Các ̣ an ph ̣ r ng v ng nh ̣ c chúng ta v ̣ t m quan tr ̣ng hàng ̣ u c a Kinh Th ̣nh trong ̣ i s ng ng ̣ i kitô h ̣ u và s ̣ c n thi t ̣ mình ̣ c bi ̣ n ̣ i không ng ̣ ng trong lò L ̣ i Chúa.

Nh ̣ ng trang ng ̣ n ng ̣ i trên ̣ ây c ̣ ý t l i m t s v n liên quan ̣ n nh ̣ ng khía c ̣ nh c a quan ni ̣ m tân th ̣ i v Lectio divina, hay nói chính xác h ̣ n mu ̣ n m i g i chúng ta v ̣ t qua chúng ̣ tìm v ̣ ý ngh ̣ a sâu xa h ̣ n c a tính th ̣ ng nh ̣ t c a m t kinh nghi ̣ m s ng. ̣ an s , h ̣ n b t c ̣ ai khác không ̣ c phép mình b ̣ chia c t. Tên g ̣ i c a ̣ an s (monachos) luôn nh ̣ c h ̣ nh ̣ i u duy nh ̣ t c a m i b n tâm, c a ̣ c v ng và th ̣i h ̣ p v i con ng ̣ i ̣ ã ch ̣ n s ng b ng m t tình yêu v i m t con tim không chia s ̣ .

*Armand Veilleux, ocs*  
*Fr. M. B o T nh Ocist chuy ̣n d ch*